

Bản án số: 150/2023/HS-ST

Ngày: 31-5-2023

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đào Văn Hưng.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Kim Thu và bà Phạm Thị Thu Yến.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Cảnh Khang, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Chiến, Kiểm sát viên.

Vào ngày 31 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 140/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 139/2023/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1985 tại Thành phố H; thường trú: Số 5/20, Tổ 3, Khu phố 2, phường T, Quận G, Thành phố H; tạm trú: Số 528/3D, khu phố Thạnh Bình, phường AT, thành phố TA, tỉnh BD; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn S (đã chết) và bà Nguyễn Thị S1, sinh năm 1943; có 03 con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền sự, tiền án: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/5/2022 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

2. Trần Thị Kim C, sinh năm 1992 tại tỉnh Tiền Giang; thường trú: Ấp 6, xã T, huyện G, tỉnh TG; tạm trú: Tổ 33, khu phố Nguyễn Trãi, phường LT, thành phố TA, tỉnh BD; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn C, sinh năm 1964 (đã chết) và bà Ngô Thị L, sinh năm 1968; có 04 con, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh ngày 09/11/2019. Tiền sự: Không. Tiền án: Bản án số 252/2019/HS-ST ngày 16/10/2019 của TAND thị xã (nay là thành phố) Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Nhân thân:

+ Bản án số 31/2009/HS-ST ngày 04/02/2009 của TAND huyện (nay là thành phố) Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 04 năm 01 tháng 22 ngày tù về tội Cướp giật tài sản.

+ Bản án số 231/2013/HS-ST ngày 29/8/2013 của TAND quận (nay là thành phố) Thủ Đức, TP.Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 11 tháng 14 ngày tù về tội Trộm cắp tài sản.

Bị bắt ngày 03/10/2022 và hiện đang chấp hành Bản án số 252/2019/HS-ST ngày 16/10/2019; có mặt tại phiên tòa.

3. Trì Thường H1, sinh năm 1994 tại tỉnh BD; thường trú: Số 171/3, khu phố Thạnh Lộc, phường AT, thành phố TA, tỉnh BD; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông

Trì Thủ H2, sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thị Ngọc L (không rõ năm sinh); chưa vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/5/2022 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1969; địa chỉ: Số 59/78, Tổ 78, Khu phố 9, phường TA, thành phố T, tỉnh BD; vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Huỳnh Thanh Q, sinh năm 1997; vắng mặt.
2. Ông Nguyễn Đình Minh Công Q, sinh năm 2000; vắng mặt.
3. Ông Đinh Hùng C, sinh năm 1992; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Các bị cáo Nguyễn Thị Thanh H, Trần Thị Kim C và Trì Thường H1 là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 28/4/2022, Cương đi đến khu vực thuộc phường Bình Nhâm, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương để chơi thì gặp người quen tên Hải cho 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng là ma túy. Bị cáo Cương cất giấu gói ma túy trong người rồi mang về phòng trọ của mình để sử dụng. Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 30/4/2022, bị cáo H đi bộ đến khu vực phường Bình Nhâm, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương gặp đối tượng tên Tèo mua 02 gói nylon hàn kín chứa ma túy với giá 300.000 đồng. Sau đó bị cáo Hương đem về phòng trọ số 5 đang thuê tại địa chỉ số 528/3 đường D6, khu phố Thạnh Bình, phường An Thạnh, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương cất giấu để sử dụng.

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 30/4/2022, bị cáo C đến phòng trọ của bị cáo H1 và khoe là đang có 01 gói ma túy rồi rủ bị cáo H1 cùng đến phòng trọ của bị cáo H để sử dụng. Sau đó bị cáo H1 điều khiển xe mô tô biển số 61B1-226.08 chở bị cáo C đến phòng trọ số 5 của bị cáo H. Khi đến bị cáo H và C thấy bị cáo H và ông Huỳnh Thanh Q đang ở trong phòng trọ nên bị cáo C đưa gói ma túy cho bị cáo H và nói lấy ra một ít để cùng nhau sử dụng. Bị cáo H cầm gói ma túy, 01 bộ dụng cụ để sử dụng ma túy, kéo và hộp quẹt đưa cho bị cáo H1 và nói cất ra một ít để cùng sử dụng. Sau khi bị cáo H1 lấy một ít ma túy bỏ vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy, dùng hộp quẹt đốt vào nỏ thủy tinh thì các bị cáo H, C, H1 và ông Q thay nhau sử dụng. Số ma túy còn lại thì bị cáo H1 hàn kín lại rồi để xuống nền nhà. Sau khi sử dụng ma túy thì các bị cáo H1 và C nói bị cáo H cất giấu phần ma túy còn lại để hôm sau cùng sử dụng. Do đó, bị cáo H bỏ vào khay nhựa màu trắng cất giấu trong phòng trọ của mình rồi qua phòng trọ kế bên chơi.

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 30/4/2022, Công an phường An Thạnh kiểm tra hành chính phòng trọ 5, địa chỉ số 528/3 đường D6, khu phố Thạnh Bình, phường An Thạnh, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương do bị cáo Nguyễn Thị Thanh H thuê để ở thì phát hiện các bị cáo H1, C và ông Q có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy nên tiến hành lập biên bản, thu giữ vật chứng và thông báo cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An xử lý theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra các bị cáo còn khai nhận vào ngày 22/4/2022, tại phòng trọ 5, địa chỉ số 528/3 đường D6, khu phố Thạnh Bình, phường An Thạnh, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương các bị cáo H, H1 và C cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy.

Kết luận giám định số 212/KLMT-KTHS ngày 09/5/2022 của Phòng kỹ thuật Hình sự, Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng trong 01 (Một) gói nylon hàn kín, khối lượng: 0,3775 gam là ma túy, loại Methamphetamine (M1); mẫu tinh thể màu trắng trong 02 (Hai) gói nylon hàn kín, khối lượng: 0,2976 là ma túy, loại Methamphetamine (M2).

Cáo trạng số 149/CT-VKS.TA ngày 27/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương truy tố:

Bị cáo Nguyễn Thị Thanh H về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại các điểm a và b khoản 2 Điều 255 và điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo Trần Thị Kim C về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 và điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị cáo Trì Thường H1 về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 và điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị Thanh H, Trần Thị Kim C và Trì Thường H1 phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Thị Kim C phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Các bị cáo khác không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về hình phạt:

+ Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; các điểm a và b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; các điều 38, 55 và 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh H mức hình phạt từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và từ 08 năm đến 09 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

+ Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; các điều 38, 55, 56 và 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trần Thị Kim C mức hình phạt từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

+ Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; các điều 38, 55 và 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trì Thường H1 mức hình phạt từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào các điều 46, 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử:

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: 02 (Hai) bì thư đã niêm phong, ghi số vụ 212/PC09 (M1) và 212/PC09 (M2) là mẫu vật hoàn lại sau giám định có khối lượng M1=0,3371 gam; M2=0,2504 gam; 01 (Một) hộp nhựa trong suốt; 01 (Một) nắp chai nhựa màu đỏ bên trên có gắn một ống hút nhựa; 01 (Một) nỏ thủy tinh; 01 (Một) chai nhựa Sting, không có nắp và 01 (Một) gói thuốc lá nhãn hiệu Jet.

Đối với 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo màu đỏ đen, biển số: 61B1-226.08 đứng tên bà Nguyễn Thị C do bị cáo Trì Thường H1 sử dụng làm phương tiện phạm tội nhưng Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An không thu hồi được xe nên không đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Thị Thanh H, Trần Thị Kim C và Trì Thường H1 thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố.

Quá trình điều tra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Nguyễn Thị C trình bày: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo màu đỏ đen, biển số: 61B1-226.08 đứng tên bà Nguyễn Thị C nhưng đã bán xe cho người khác. Việc mua bán không lập hợp đồng theo quy định của pháp luật nên chưa làm thủ tục sang tên. Do đó, bà C không có yêu cầu gì đối với chiếc xe nêu trên.

Trong phần trình bày lời nói sau cùng, các bị cáo đã nhận thấy hành vi của bản thân là phạm tội, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về tội danh và khung hình phạt: Lời khai của các bị cáo thống nhất với nhau về quá trình thực hiện hành vi phạm tội, phù hợp với kết luận giám định và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đủ căn cứ kết luận:

Vào các ngày 22/4/2022 và 30/4/2022, tại phòng trọ số 5 địa chỉ số 528/3 đường D6, khu phố Thạnh Bình, phường An Thạnh, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, các bị cáo Nguyễn Thị Thanh H, Trần Thị Kim C và Trì Thường H1 đã thực hiện hành vi cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo Nguyễn Thị Thanh H còn thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,2976g ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng một mình. Ngoài ra, các bị cáo Nguyễn Thị Thanh H, Trần Thị Kim C và Trì Thường H1 còn thực hiện hành vi tàng trữ 0,3775 gam ma túy, loại Methamphetamine để cùng nhau sử dụng thì bị phát hiện, bắt giữ.

Hành vi của các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là là vi phạm pháp luật hình sự nhưng do thái độ coi thường pháp luật nên vẫn cố ý thực hiện.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Thanh Hương đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và các điểm a và b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo Trần Thị Kim C và Trì Thường H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Như vậy đủ căn cứ kết luận cáo trạng truy tố các bị cáo Nguyễn Thị Thanh H, Trần Thị Kim C và Trì Thường H1 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Thị Kim C đã bị phạt tù chưa được xóa án tích nay lại phạm tội mới nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Các bị cáo khác không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Căn cứ quyết định hình phạt: Xét thấy các bị cáo là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy nên cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn và nghiêm khắc mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào các điều 46 và 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử thấy:

Đối với các vật chứng gồm: 02 (Hai) bì thư đã niêm phong, ghi số vụ 212/PC09 (M1) và 212/PC09 (M2) là mẫu vật hoàn lại sau giám định có khối lượng M1=0,3371 gam; M2=0,2504 gam; 01 (Một) hộp nhựa trong suốt; 01 (Một) nắp chai nhựa màu đỏ bên trên có gắn một ống hút nhựa; 01 (Một) nỏ thủy tinh; 01 (Một) chai nhựa Sting, không có nắp và 01 (Một) gói thuốc lá nhãn hiệu Jet là công cụ phạm tội không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo màu đỏ đen, biển số: 61B1-226.08 đứng tên bà Nguyễn Thị C do bị cáo Trì Thường H1 sử dụng làm phương tiện phạm tội. Quá trình điều tra, bà Nguyễn Thị C khai đã bán xe cho người khác nhưng chưa làm thủ tục sang tên theo quy định. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An không thu hồi được xe nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Về kiến nghị:

Hành vi của đối tượng tên Hải đã cho bị cáo Trần Thị Kim C 01 gói ma túy vào ngày 28/4/2022 và hành vi của đối tượng tên Tèo đã bán cho bị cáo Nguyễn Thị Thanh H 02 gói ma túy vào ngày 30/4/2022 đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Do đó, kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tiếp tục xác minh xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với hành vi tàng trữ 01 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Nguyễn Thị Thanh H đã bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An xử phạt hành chính số tiền 3.500.000 đồng theo điểm c khoản 2 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021, Hội đồng xét xử thấy phù hợp pháp luật.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của ông Huỳnh Thanh Q, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã xử phạt hành chính số tiền 1.500.000

đồng theo quy định khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-Cp ngày 31/12/2021, Hội đồng xét xử thấy phù hợp pháp luật.

[8] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào: Các điều 106, 135, 136, 260, 268, 269, 298, 299, 331 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm a và b khoản 2 Điều 255; các điều 46, 47, 51, 52 và 55 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

#### **Tuyên xử:**

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị Thanh H, Trần Thị Kim C và Trì Thường H1 phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

#### 2. Về hình phạt:

+ Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm a và b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; các điều 38, 55 và 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh H 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 08 (Tám) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tổng hợp hình phạt chung là 09 (Chín) năm 06 (Sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/5/2022.

+ Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; các điều 38, 55, 56 và 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trần Thị Kim C mức hình phạt 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp với hình phạt 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù tại Bản án số 252/2019/HS-ST ngày 16/10/2019 của TAND thị xã (nay là thành phố) Thuận An, tỉnh Bình Dương là 11 (Mười một) năm 03 (Ba) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/10/2022.

+ Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; các điều 38, 55 và 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trì Thường H1 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tổng hợp hình phạt chung là 08 (Tám) năm 09 (Chín) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/5/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào các điều 46, 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tuyên:

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: 02 (Hai) bì thư đã niêm phong, ghi số vụ 212/PC09 (M1) và 212/PC09 (M2) là mẫu vật hoàn lại sau giám định có khối lượng M1=0,3371 gam; M2=0,2504 gam; 01 (Một) hộp nhựa trong suốt; 01 (Một) nắp chai nhựa màu đỏ bên trên có gắn một ống hút nhựa; 01 (Một) nỏ thủy tinh; 01 (Một) chai nhựa Sting, không có nắp và 01 (Một) gói thuốc lá nhãn hiệu Jet.

*(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/4/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an thành phố Thuận An và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương)*

4. Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo Nguyễn Thị Thanh H, Trần Thị Kim C và Trì Thường H1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV05, Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND TP.Thuận An;
- Chi cục THADS TP.Thuận An;
- Công an TP.Thuận An;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, HSVA, THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đào Văn Hưng**